

Số: 914 TCT/DNK
V/v: xác định thời gian
miễn, giảm thuế TNDN

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2005

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Tây Ninh

Trả lời công văn số 1134/CT-TTHT ngày 12/11/2004 của Cục thuế hỏi về việc xác định thời gian miễn, giảm thuế TNDN đối với trường hợp của Công ty TNHH TM-SX Tân Bình, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/9/2004 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho kỳ tính thuế từ năm 2004, do vậy những nguyên tắc về miễn, giảm thuế TNDN quy định tại Thông tư này được áp dụng từ năm 2004 và không áp dụng cho các kỳ tính thuế trước năm 2004.

Từ năm 2004 trở về trước:

- Theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 10/5/1997 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì đối với cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, thời điểm được miễn, giảm thuế được tính từ kể từ khi cơ sở kinh doanh có thu nhập chịu thuế.

- Theo quy định của Luật khuyến khích đầu tư trong nước và Luật sửa đổi, bổ sung cùng các văn bản hướng dẫn thi hành thì: Đối với cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng được miễn, giảm thuế lợi tức (thuế TNDN) theo Luật khuyến khích đầu tư trong nước và Luật sửa đổi, bổ sung thì thời điểm được miễn, giảm thuế được tính từ kể từ khi cơ sở kinh doanh có lợi tức chịu thuế (có thu nhập chịu thuế).

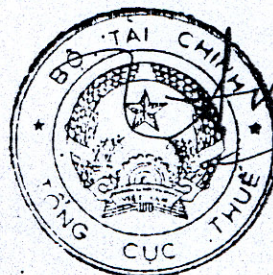
Như vậy trường hợp Công ty TNHH TM-SX Tân Bình được thành lập tháng 12/2002 và bắt đầu hoạt động từ tháng 5/2003, hết năm 2003 Công ty đã có thu nhập chịu thuế thì nếu Công ty thuộc đối tượng được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc Luật khuyến khích đầu tư trong nước thì thời điểm để xác định miễn, giảm thuế được tính từ kể từ khi Công ty có thu nhập chịu thuế (năm 2003).

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế biết và thực hiện. /

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu: VP (HC); DNK (2b)

^{Ty}
KT/TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Huyền